TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 14 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 158/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025 về việc Xin ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị N, sinh năm 1984

Căn cước công dân số: 017184009836

- *Bị đơn*: Anh Vũ Đặng Minh T, sinh năm 1983

Căn cước công dân số: 017083008703

Cùng cư trú tại: xóm Hải Phong, xã Thung Nai, tỉnh Phú Thọ (địa chỉ cũ: xóm Hải Phong, xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị N và anh Vũ Đặng Minh T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Cao Thị N và anh Vũ Đặng Minh T tự nguyện thuận tình ly hôn

2.2 *Về con chung*: có 02 con chung là Vũ Phương Oanh, sinh ngày 14/12/2008. Giới tính: Nữ; Vũ Hoàng Phúc sinh ngày 18/5/2014. Giới tính: Nam. Hiện nay các con đều khoẻ mạnh.

Khi ly hôn, hai bên thoả thuận giao cả hai con chung cho chị Cao Thị N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Vũ Đặng Minh T chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, anh Vũ Đặng Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở, ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng hoặc một bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi.

2.3 *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4 *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết .

2.5 *Về án phí*: Chị Cao Thị N tự nguyện nộp số tiền 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người. Chị Cao Thị N đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí dân sự theo biên lai số 0003749 ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ nay được đối trừ và được trả lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- Viện KSNDKV12-PT;
- Phòng THADSKV12-PT;
- UBND xã Thung Nai, tỉnh Phú Thọ;
(ĐKKH số 24/2007 do UBND xã Bắc Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hoà Bình cấp);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Đức Thịnh